TAND HUYỆN ĐỊNH HÓA
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H phúc

Bản án số: 10/ 2019 /HS- ST
Ngày 16/05/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng.
- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Đức Tuế.
- Ông Hoàng Đức Thủy
- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 03/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Văn H (**Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 02/01/1970 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKHKTTvà nơi ở hiện nay: Xóm Lịch Đàm, xã TL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lý Huy Th và bà Lê Thị Ngh ; vợ Nguyễn Thị Th và 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1- Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Xóm TT, xã TĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

2- Anh Nông Đức Q, sinh năm: 1991. Nơi cư trú: Xóm BĐ, xã TL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

3- Anh Phạm Văn S, sinh ngày 20/5/2000. Nơi cư trú: Xóm BB 4, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

4- Anh Nguyễn Văn Nh, sinh năm: 1978. Nơi cư trú: Xóm LL, xã TL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2018, tổ công tác của Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã TL, tuần tra phát hiện tại nhà ở của Lý Văn H thuộc xóm Lịch Đàm, xã TL, huyện Đ, có các đối tượng gồm: Lý Văn H, Nông Đức Q, Phạm Văn S và Nguyễn Văn Ng có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Khi kiểm tra Lý Văn H đã tự nguyên giao nộp 07 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng (H khai là ma túy loại Herôine) và 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, tiến hành khám xét chỗ ở của H giải quyết theo quy định.

Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân 07 gói chất bột màu trắng thu giữ được của Lý Văn H có tổng trọng lượng: 0,274 gam (không phẩy hai trăm bảy mươi bốn gam), lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A2 gửi trưng cầu giám định đối với số chất bột màu trắng nghi là hêrôin thu giữ của H.

Tại bản Kết luận giám định số: 176/KL-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Lý Văn H trong mẫu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,274 gam, hoàn trả 0,260 gam sau giám định.

Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ H khai nhận: Vào khoảng 07 giờ, ngày 17/12/2018, H đi xe khách từ nhà xuống khu vực bến xe Thái Nguyên cũ, mục đích để mua ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua của một người phụ nữ H không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy (loại hêrôin) với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), sau đó H mang về nhà, chia thành 20 phần và gói lại bằng giấy bạc màu vàng, H đã sử dụng hết 10 gói, còn 10 gói H cất giấu trong túi áo của mình. Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2018, H đang ở nhà thì có Nông Đức Q đến nhà hỏi mua ma túy (hêrôin) để sử dụng, H đồng ý và bán cho Q 01 gói ma túy với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Khoảng 13 giờ 30 phút, Phạm Văn S đến nhà H hỏi mua ma túy (hêrôin) để sử dụng, H đồng ý và bán cho S 01 gói ma túy với giá 50.000đ(Năm mươi nghìn đồng). Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Ng đến nhà H hỏi mua ma túy (hêrôin) để sử dụng, H đồng ý và bán cho Ng 01 gói ma túy với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Q, S và Ng đã sử dụng hết tại nhà của H, đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an bắt giữ.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,260 gam ma túy (loại hêrôin) còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong ký hiệu A3 khi bắt quả tang, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoqản tiền gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Với hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 09 ngày 02/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lý Văn H ra xét xử về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b và c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, nội dung, hành vi phạm tội, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh : Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm b và c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có tính khả thi.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,260 gam ma túy (loại hêrôin); 01 phong bì niêm phong bên trong là vỏ bì niêm phong khi bắt quả tang; tịch thu sung quỹ nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là số tiền H bán Hêrôin cho Q; S; Ng mà có.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận, đối đáp: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng Q, S, Ng về thời gian, địa điểm, về số hê rô in, số tiền bị cáo H bán hê rô in và số hê rô in bị thu giữ. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Do nghiện ma túy và với mục đích mua ma túy về để bán kiếm lời lên sáng ngày 17/12/2018, H đi xe khách từ nhà xuống khu vực bến xe Thái Nguyên cũ, mua 01 gói ma túy (loại hêrôin) với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) của một người phụ nữ H không biết tên, tuổi, địa chỉ . H mang về nhà, chia thành 20 phần và gói lại bằng giấy bạc màu vàng vừa để sử dụng vừa để bán kiếm lời, H đã sử dụng hết 10 gói, còn 10 gói H cất giấu trong túi áo của mình. Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2018 tại nhà ở của mình H bán 01 gói hêrôin cho Nông Đức Q với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); đến khoảng 13 giờ 30 phút H bán tiếp 01 gói hêrôin cho Phạm Văn S với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), đến khoảng 14 giờ cùng ngày H tiếp tục bán 01 gói hêrôin cho Nguyễn Văn Ng với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Bị cáo đã bán thuốc hê rô in cho các con nghiện, các con nghiện đã nhận, trả tiền và sử dụng hết. Như vậy trong khoảng thời gian từ 13 giờ đến khoảng 14giờ, ngày 24/12/2018 tại nhà ở của mình H đã nhiều lần (03 lần) bán hêrôin cho nhiều người (bán lần lượt cho 03 người), với tổng số tiền thu lời là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Số hêrôin còn lại bị thu giữ là 07 gói có khối lượng là 0,274 gam hêrôin.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lý Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...b, Phạm tội 02 lần trở lên;

c, Đối với 02 người trở lên…".

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hành vi, trình tự tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan, đúng quy định của pháp luật. Không có khiếu nại, kiến nghị gì các văn bản tố tụng. Đảm bảo sự khách quan, nghiêm minh trong quá trình giải quyết vụ án.

Xét tính chất, hậu quả hành vi của bị cáo H thấy rằng: Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện có ma túy để sử dụng, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong những nguyên nhân làm cho một số loại tội phạm khác gia tăng. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời và để phục vụ nhu cầu sai trái của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý, cần được xử lý nghiêm minh.

Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi đánh giá toàn diện về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly ra khỏi đời sống chung trong xã hội đối với bị cáo một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Mức hình phạt tù vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, cần được xem xét khi lượng mức hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo H kiếm lời nhằm phục vụ nhu cầu nghiện hút của cá nhân bị cáo, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị, việc áp dụng hình phạt bổ sung là không khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,260 gam hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định và 01 bì niêm phong bên trong là vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang đối tượng ký hiệu A3 cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) bị cáo H bán hêrôin cho Nông Đức Q; 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) bị cáo H bán hêrôin cho Phạm Văn S ; 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) bị cáo H bán hêrôin cho Nguyễn Văn Ng do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nông Đức Q, Phạm Văn S và Nguyễn Văn Ng là người đã mua hêrôin và sử dụng tại nhà ở của Lý Văn H. Tuy nhiên, khi Q, S và Ng sử dụng ma túy, H không biết nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lý Văn H về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Q, S và Ng chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm ma túy, số ma túy mua được các đối tượng đã sử dụng hết, không có căn cứ xác định trọng lượng tàng trữ vì vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nguồn gốc số Hêrôin H mua của một người phụ nữ tại khu vực bến xe khách cũ, thuộc Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, H không biết họ tên và địa chỉ nên không có đủ cơ sở để xác minh xử lý, khi nào xác định được đối tượng sẽ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 106, 135, 136, 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299, khoản 1 Điều 329, Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điều 38, 47, điểm b và c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự;

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b và c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn H 08 năm (tám năm) tù thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2018.

2- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý Văn H.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16/5/2019 để đảm bảo cho việc thi hành án.

3- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sư:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 0,260 gam hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong là vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang đối tượng ký hiệu A3.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Lý Văn H.

(Tình trạng vật chứng như tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/4/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4- Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135,136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bị cáo Lý Văn H phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Công an huyện Đ (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng